**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM**
**TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập Tự do – Hạnh Phúc**

*Bản án số: 44/2017/HNGĐ-ST*
*Ngày 19 tháng 7 năm 2017*
*V/v: Ly hôn*

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
# TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LÂM – TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Trung Thành
- Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Văn Mười
2/ Ông Thái Cao Bình
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoa Kim Cúc - Thư ký tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 19/7/2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 17/2017/TLST- HNGĐ ngày 14/02/2017 về việc: "Ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/6/2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Huyền Th - Sinh năm 1984; Địa chỉ: thôn Triệu Hải, xã Cam An Bắc, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa. (Có mặt)
- Bị đơn: Anh Nguyễn Quang H - Sinh năm 1984; Địa chỉ: thôn Suối Cát, xã Cam Hiệp Nam, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*- Theo đơn khởi kiện ngày 16/01/2017 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị Huyền Th trình bày:*

Về yêu cầu ly hôn: Chị Trần Thị Huyền Th và anh Nguyễn Quang H tự nguyện kết hôn với nhau năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã Cam Hiệp Nam, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 40, quyển số 0I/2010, ngày 24/12/2010.

Từ khi mới kết hôn, giữa hai vợ chồng đã nảy sinh mâu thuẫn, thường xuyên kình cãi với nhau; nguyên nhân là do anh H thường xuyên đi đánh bài; về nhà thì dùng lời lẽ nhục mạ, đánh đập chị Th. Vợ chồng đã tự hòa giải nhiều lần nhưng không hàn gắn được tình cảm. Chị Th và anh H đã ly thân từ tháng 10/2016 đến nay và không còn quan tâm đến nhau. Vì vậy, chị Th yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Quang H.

Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần Thị Huyền Th và anh Nguyễn Quang H không có con chung.

Về chia tài sản khi ly hôn: Chị Trần Thị Huyền Th không yêu cầu Tòa giải quyết.

*- Sau khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Quang H đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt. Theo biên bản xác minh ngày 08/3/2017 tại Công an xã Cam Hiệp Nam, anh Nguyễn Quang H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Suối Cát, xã Cam Hiệp Nam, huyện Cam Lâm và đang đi làm ăn xa nhưng vẫn hay về địa phương.*

*- Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lâm đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Huyền Th.*

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tranh chấp về ly hôn giữa chị Trần Thị Huyền Th với anh Nguyễn Quang H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Quang H đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại các phiên tòa ngày 28/6/2017 và ngày 19/7/2017, căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn: Chị Trần Thị Huyền Th và anh Nguyễn Quang H tự nguyện kết hôn với nhau năm 2010, Ủy ban nhân dân xã Cam Hiệp Nam, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 40, quyển số 0I/2010, ngày 24/12/2010. Đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống giữa chị Th và anh H phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không thật sự thương yêu, quý trọng nhau; anh H thường xuyên xúc phạm, đánh đập chị Th. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Th và anh H là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Trần Thị Huyền Th được ly hôn với anh Nguyễn Quang H.

[3] Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: chị Trần Thị Huyền Th và anh Nguyễn Quang H không có con chung nên Hội đồng xét xử không xét.

[4] Về chia tài sản khi ly hôn: Nguyên đơn chị Trần Thị Huyền Th không yêu cầu Tòa án giải quyết. Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Quang H vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết, sau này nếu có yêu cầu thì giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Chị Trần Thị Huyền Th phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, chị Trần Thị Huyền Th được ly hôn với anh Nguyễn Quang H.

2. Về nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: chị Trần Thị Huyền Th và anh Nguyễn Quang H không có con chung nên Hội đồng xét xử không xét.

3. Về chia tài sản khi ly hôn: Chị Trần Thị Huyền Th và anh Nguyễn Quang H được quyền khởi kiện vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Trần Thị Huyền Th phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2012/0002618 ngày 14/02/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cam Lâm, chị Th đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được niêm yết.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi Nhận:***
- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Chị Cục THADS huyện Cam Lâm;
- UBND xã Cam Hiệp Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Trung Thành**